TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGÃ NĂM** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2020/DS-ST
Ngày: 27/10/2020.
"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Nhuận.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/. Ông Ngô Thành Long.

2/. Bà Đàm Thị Thanh Loan.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Minh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

Trong ngày 27 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 81/2020/TLST–DS ngày 29 tháng 6 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2020/QĐXXST - DS ngày 21 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP BĐLV.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Tổng Giám đốc.

Địa chỉ: …., phường Cửa Nam, quận Hoàng Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Đỗ Thanh T – Tổ trưởng Tổ khách hàng - Phòng giao dịch Long Mỹ - Chi nhánh Hậu Giang (có mặt).

2. Bị đơn:

- Ông Kiều Văn C, sinh năm 1972 (vắng mặt tại phiên tòa).

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1973 (vắng mặt tại phiên tòa).

Cùng địa chỉ: ấp MP, xã Mỹ Bình, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện lập ngày 27/02/2020 và trong quá trình xét xử, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng TMCP BĐLV chi nhánh Hậu Giang – Phòng giao dịch Long Mỹ có cấp tín dụng cho ông Kiều Văn C và bà Nguyễn Thị T số tiền 50.000.000 đồng (*năm mươi triệu đồng*) theo hợp đồng tín dụng số 0224298CL003L1 ngày 01/4/2016, nhận nợ cùng ngày. Khoản vay này đã quá hạn kể từ ngày 16/12/2019, tính đến ngày 27/10/2020 ông C và bà T phải thanh toán cho Ngân hàng với tổng số tiền là 15.810.989 đồng, trong đó vốn gốc 13.348.000 đồng, lãi trong hạn 1.326.261 đồng, lãi quá hạn 1.136.728 đồng. Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu ông C và bà T thanh toán nợ nhưng ông, bà không thực hiện.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Kiều Văn C và bà Nguyễn Thị T trả cho Ngân hàng tổng số tiền vốn gốc và tiền lãi tính đến ngày 27/10/2020 là 15.810.989 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 27/10/2020 cho đến khi trả dứt nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, các bị đơn ông Kiều Văn C và bà Nguyễn Thị T đều vắng mặt, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông, bà vẫn không có văn bản trình bày ý kiến cung cấp cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa:

[1]. Các bị đơn ông Kiều Văn C và bà Nguyễn Thị T đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do, vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

Xét về nội dung vụ án.

[2]. Qua xem xét hợp đồng tín dụng số 0224298CL003L1 ngày 01/4/2016 và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ ngày 01/4/2016, thể hiện ông Kiều Văn C và bà Nguyễn Thị T thỏa thuận vay và nhận của Ngân hàng TMCP BĐLV chi nhánh Hậu Giang – Phòng giao dịch Long Mỹ số tiền 50.000.000 đồng; thỏa thuận thời hạn vay là 60 tháng, phương thức thanh toán là trả nợ gốc và nợ lãi định kỳ hàng tháng vào ngày 15, tổng cộng 60 kỳ (59 kỳ đầu mỗi tháng trả 833.000 đồng, kỳ thứ 60 trả 853.000 đồng); lãi suất ưu đãi trong một năm đầu là 10,6%/năm, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất cho vay, thời gian sau lãi suất sẽ được điều chỉnh định kỳ 03 tháng 01 lần; mục đích vay là tiêu dùng.

[3]. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, tính đến ngày hôm nay ông Kiều Văn C và bà Nguyễn Thị T đã thanh toán cho cho Ngân hàng số tiền vốn 36.652.000 đồng, còn nợ lại số tiền vốn 13.348.000 đồng chưa thanh toán theo như

kỳ hạn đã ấn định. Vì phía ông C và bà T đã vi phạm nghĩa vụ trả vốn và lãi nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu thanh toán toàn bộ số nợ.

[4]. Xét thấy, ông C và bà T đã nhận toàn bộ số tiền vốn vay 50.000.000 đồng theo giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ ngày 01/4/2016, nhưng ông, bà lại không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và tiền lãi cho Ngân hàng theo như các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng. Vì ông C và bà T đã vi phạm hợp đồng, nên việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông, bà thanh toán toàn bộ số tiền vốn gốc và tiền lãi là có căn cứ phù hợp với quy định tại khoản 1 và khoản 5 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Số tiền ông C và bà T còn nợ Ngân hàng tính đến ngày 27/10/2020 (ngày xét xử) là: vốn gốc 13.348.000 đồng, lãi trong hạn 1.326.261 đồng, lãi quá hạn 1.136.728 đồng.

[5]. Về án phí: Ông C và bà T phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 và khoản 5 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP BĐLV đối với các bị đơn ông Kiều Văn C và bà Nguyễn Thị T:

Buộc ông Kiều Văn C và bà Nguyễn Thị T cùng có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn gốc là 13.348.000 đồng (*mười ba triệu, ba trăm bốn mươi tám ngàn đồng*) và tiền lãi tính đến ngày 27/10/2020 gồm lãi trong hạn 1.326.261 đồng (*một triệu, ba trăm hai mươi sáu ngàn, hai trăm sáu mươi mốt đồng*), lãi quá hạn 1.136.728 đồng (*một triệu, một trăm ba mươi sáu ngàn, bảy trăm hai mươi tám đồng*).

Kể từ ngày 28/10/2020 cho đến khi ông Kiều Văn C và bà Nguyễn Thị T thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP BĐLV, thì hàng tháng ông C và bà T còn phải chịu tiền lãi phát sinh trên số vốn gốc còn nợ theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 0224298CL003L1 ngày 01/4/2016 và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ ngày 01/4/2016.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Kiều Văn C và bà Nguyễn Thị T cùng phải chịu án phí với số tiền là 790.500 đồng (*bảy trăm chín mươi ngàn, năm trăm đồng*), ông C và bà T có nghĩa vụ nộp số tiền này.

Ngân hàng TMCP BĐLV không phải chịu án phí, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 350.000 đồng (*ba trăm năm mươi ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003535 ngày 29/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn nêu trên được tính kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày niêm yết hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Phòng NVKT-THA TAND tỉnh ST;
- Các đương sự;
- Lưu HS-VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Quang Nhuận